|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN TRỖI**  **NĂM HỌC: 2023- 2024**  **LỚP: 8/.....**  **HỌ TÊN HỌC SINH:.........................................** | | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  **(Không kể thời gian phát đề)** | |
| **Điểm** | **Lời phê** | **Chữ kí giám thị** | **Chữ kí giám khảo** |

1. **ĐỌC -HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc kĩ câu hỏi và khoanh tròn vào đáp án đúng nhất:**

**THU VỊNH**

**Nguyễn Khuyến**

Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao,  
Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu.  
Nước biếc trông như tầng khói phủ,  
Song thưa để mặc bóng trăng vào.  
Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái,  
Một tiếng trên không ngỗng nước nào?  
Nhân hứng cũng vừa toan cất bút,  
Nghĩ ra lại thẹn với ông Đào.

**Câu 1**. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn bát cú luật Đường B. Thất ngôn tứ tuyệt luật Đường

C. Thơ tự do D. Song thất lục bát

**Câu 2**. Những hình ảnh được nhà thơ sử dụng để miêu tả vẻ đẹp của mùa thu là:

A. Ao thu, cần trúc, nước biếc, lá vàng, trăng, hoa.

B. Ao thu, cần trúc, nước biếc, song thưa, nhà cỏ

C. Trời thu, cần trúc, nước biếc, song thưa, trăng, ông Đào

D. Trời thu, cần trúc, nước biếc, song thưa, trăng, hoa.

**Câu 3**.Tâm trạng của chủ thể trữ tình trong bài thơ như thế nào?

A. Cảnh nhớ nhung, sầu muộn

B. Cô đơn, tủi hổ

C. Thản nhiên, thư thái.

D. U buồn, tủi hổ

**Câu 4**. Đề tài của bài thơ là:

A. Viết về thiên nhiên.

B. Viết về quê hương.

C. Viết về nỗi thẹn của thi nhân .

D. Viết về thiên nhiên và bộc lộ tâm trạng thi nhân.

**Câu 5**. Bài thơ có thể chia bố cục theo thứ tự nào?

A. Đề, thực, luận, kết B. Đề, luận, thực, kết.

C. Đề, luận, kết, thực D. Thực, luận, đề, kết

**Câu 6:** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ :

“Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái,  
Một tiếng trên không ngỗng nước nào?”

A. Câu hỏi tu từ, đảo ngữ B. Đảo ngữ, nói quá

C. So sánh, câu hỏi tu từ. D. Ẩn dụ, so sánh

**Câu 7**. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ:

“Nước biếc trông như tầng khói phủ

Song thưa để mặc bóng trăng vào.”

1. Đảo ngữ và so sánh.
2. Ẩn dụ, so sánh .
3. So sánh, nói quá.
4. So sánh, nhân hoá.

**Câu 8**. Tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong hai câu thơ:

“Nước biếc trông như tầng khói phủ

Song thưa để mặc bóng trăng vào.”

A. Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt và nhịp điệu cho câu thơ

B. Tạo nên một bức tranh thiên nhiên đẹp huyền ảo, thơ mộng.

C. Tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt và nhịp điệu cho câu thơ đồng thời thể hiện được tâm trạng nỗi buồn man mác, làm thổn thức nỗi lòng của thi nhân.

D. Tạo ấn tượng về bức tranh thiên nhiên đẹp mờ ảo, thơ mộng; đồng thời tăng tính gợi hình, gợi cảm, tạo sự cân đối, nhịp nhàng cho bài thơ.

**Câu 9 (1,0 điểm**) Ghi lại cảm nhận của em về bài thơ trên bằng 1 đoạn văn 4-5 câu.

**Câu 10 (1,0 điểm)** Qua bài thơ, em có những hành động nào để thể hiện tình yêu thiên nhiên và Tổ quốc?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

1. Viết bài văn phân tích 1 truyện ngắn đã học ở lớp 6 hoặc lớp 7 mà em thích.

**Bài làm:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 8**

*(Hướng dẫn chấm có 02 trang)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | ***HS có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng phải trình bày thành đoạn văn và đảm bảo ý sau:***  - Bài thơ hay, đặc sắc.  - Ngôn ngữ gần gũi, giản dị, giàu hình ảnh , đặc sắc nghệ thuật…  - Thiên nhiên mùa thu của làng quê Việt Nam dưới ngòi bút tài hoa của Nguyễn Khuyến thật đẹp.  - Tác giả bộc lộ tình yêu thiên nhiên, quê hương đất nước.  ***Mỗi ý đúng đạt 0.25đ.*** | 1,0 |
| **10** | ***HS có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo trả lời được 4 ý .***   * Sống hoà hợp với thiên nhiên * Bảo vệ môi trường xanh-sạch –đẹp. * Học tập tốt , lao động tốt. * Yêu nước và sẵn sàng cống hiến cho đất nước. * Giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc….   ***Mỗi ý đúng đạt 0.25đ*** | 1,0 |
| **II** | |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích 1 truyện ngắn.*  Cấu trúc thường gồm ba phần:   * Phần mở bài: Giới thiệu tác phẩm, tác giả và nêu khái quát về chủ đề, đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm.   - Phần thân bài: Lần lượt trình bày các luận điểm làm nổi bật chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật.  - Phần kết bài: Khẳng định lại ý kiến về chủ đề , nghệ thuật của truyện ngắn; nêu suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm cá nhân hoặc bài học rút ra từ tác phẩm. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: *kể về một hoat động xã hội.* | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề :* *kể về một hoat động xã hội*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác; đảm bảo các yêu cầu sau:  **1.Mở bài**  - Giới thiệu tác phẩm, tác giả và nêu khái quát về chủ đề, đặc sắc nghệ thuật của truyện ngắn.   1. **Thân bài**  * Lần lượt trình bày các luận điểm làm nổi bật chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật.   a. + Nêu nội dung /chủ đề truyện ngắn.  b. + Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm: Ngôi kể, cốt truyện, tình huống, nhân vật, chi tiết đặc sắc…  **3. Kết bài**  - Khẳng định lại ý kiến về chủ đề , nghệ thuật của truyện ngắn; nêu suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm cá nhân hoặc bài học rút ra từ tác phẩm. | **3.0**  0.25  1.0  1.5  0.25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |

**MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA HKII**

**MÔN NGỮ VĂN 8, TIẾT CT: 106+107 , TUẦN 27**

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**: Củng cố kiến thức về:

- **Văn bản:** các thể loại:

+Thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt luật Đường.

+Truyện.

- **Tiếng Việt:**

+ Đảo ngữ, câu hỏi tu từ, các biện pháp tu từ đã học.

+Biệt ngữ xã hội.

- **Tập làm văn:** Văn bản nghị luận .

+Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học.

**2. Năng lực**:

**Từ đó góp phần giúp HS hình thành những năng lực sau:**

**- Các năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ và tự học.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**- Các năng lực chuyên biệt:**

+ Năng lực tiếp nhận văn bản thông qua đọc văn bản ( đọc – hiểu, cảm thụ văn học).

+ Năng lực tạo lập văn bản ( viết, trình bày văn bản

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: tích cực, trung thực làm bài.

**II. HÌNH THỨC:** Trắc nghiệm+ Tự luận.

**III. THỜI GIAN LÀM BÀI:** 90 phút

**IV. NỘI DUNG PHẠM VI CHƯƠNG TRÌNH:** Ngữ văn lớp 8, bộ Chân trời sáng tạo, tập 2 ( từ bài 6 đến hết bài 7).

**V. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA.**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **1.Thơ thất ngôn bát cú luật Đường.** | **5** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** |  | **60** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2** | **Viết** | ***Viết bài văn :***  **+Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học.** | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| 1. | **ĐỌC HIỂU** | **1.Thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt luật Đường.** | **Nhận biết**  - Nhận biết được những dấu hiệu về hình thức để phân biệt các thể thơ: số tiếng trong câu, số câu, cách gieo vần, tạo nhịp, đối ngẫu.  - Nhận biết được đặc điểm ngôn ngữ, đề tài bài thơ;  - Nhận biết được hình ảnh, biểu tượng tiêu biểu và nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được các biện pháp tu từ trong bài thơ.  **Thông hiểu**  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình; cảm hứng chủ đạo của tác giả trong bài thơ.  - Hiểu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ dựa trên những yếu tố hình thức nghệ thuật.  - Phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật thơ luật Đường; vai trò, ý nghĩa của một số yếu tố hình thức thơ Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục.  - Hiểu tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  **Vận dụng**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua bài thơ.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Thể hiện được thái độ tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác trong đọc hiểu văn bản thơ. | 5 TN | 3TN  1TL | 1TL |  |
|  |  |  |  |
| **2.** | **VIẾT** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
|  |  |  |  |
| **Tổng** | |  |  | 5TN | 3TN 1TL | 1 TL | 1TL |  |
| ***Tỉ lệ %*** | |  |  | 30% | 30% | 30% | 10% |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | 60% | | 40% | |

* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

Giáo viên ra đề

Chu Thị Thuý Vân